

Số 27/KH-TH-THCSTM

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 7 năm 2025

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI  
VÀ DỰ TOÁN NSNN NĂM 2026, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH – NSNN  
3 NĂM 2026-2028 THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Văn bản số 2008/SGDĐT-KHTC ngày 11/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc rà soát, cung cấp bổ sung số liệu thông tin xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN 2026, Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2026 - 2028 thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp;

Tiếp theo Văn bản số 1901/SGDĐT-KHTC ngày 01/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá thực hiện dự toán năm 2025, xây dựng dự toán ngân sách năm 2026; Văn bản số 1913/SGDĐT-KHTC ngày 3/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025, giai đoạn 2021-2025 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2026 lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, kết quả điều tra phổ cập và công tác tuyển sinh hàng năm, trường TH-THCS Thanh Minh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN 2026, Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2026 - 2028 thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo như sau.

**A. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THUỘC LĨNH VỰC  
GIÁO DỤC NĂM 2026**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÀO  
TẠO NĂM 2024; THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2025 VÀ ƯỚC THỰC HIỆN CẢ  
NĂM 2025**

**1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2024, 6 tháng đầu năm 2025 và ước  
cả năm 2025**

**1.1. Tình hình thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết**

Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Thành uỷ, HĐND- UBND thành phố Điện Biên Phủ, đảng uỷ, UBND xã Thanh Minh Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện các kế hoạch kịp thời, phù hợp với thực tiễn của các đơn vị.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 (năm học 2024-2025).

**1.2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục**

**a) Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ giáo viên**

- Quy mô trường, lớp, học sinh

Toàn trường có 14 lớp và 375 học sinh; so với thời điểm đầu năm học giảm 8 học sinh (học sinh chuyển trường theo gia đình); so với kế hoạch phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố giao chưa đảm bảo (ít hơn kế hoạch giao 8 học sinh ở cả 2 cấp học), cụ thể:

+ Tiểu học có tổng số 6 lớp, 176 học sinh, tăng 5 học sinh so với kế hoạch Phòng Giáo dục giao.

+ THCS có tổng số 8 lớp, 199 học sinh, giảm 8 học sinh so với đầu năm học (học sinh chuyển trường theo gia đình), giảm 13 học sinh so với kế hoạch Phòng Giáo dục giao

- Đội ngũ giáo viên

Tính đến 30/6/2025, có 30 CBQL, GV, NV, trong đó: 03 cán bộ quản lý, 23 giáo viên, 4 nhân viên. Tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn và trên chuẩn 24/26 đạt 92,3%. Trong đó CBQL, GV trên chuẩn: 01; đạt chuẩn: 23, chưa đạt chuẩn 02.

b) Tỷ lệ huy động trẻ em/số học sinh đúng độ tuổi

Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch TP giao: Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ trẻ từ 6-10 tuổi học tiểu học đạt 100%; tỷ lệ trẻ 11 tuổi vào lớp 6 đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 99,6%

c) Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và Xóa mù chữ mức độ 2 đạt 100% so với kế hoạch giao

d) Tình hình duy trì sĩ số, học sinh bỏ học, chuyển trường

Nhà trường thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số học sinh, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo do UBND Thành phố giao

e) Chất lượng hai mặt giáo dục học sinh

Tỷ lệ học sinh Tiểu học chuyển lớp đạt 100%; học sinh THCS chuyển lớp đạt 99,5%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp THCS đạt 100%;

### **1.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị**

Nhà trường đã tích cực tham mưu với UBND xã Thanh Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo xin sửa chữa nhà lớp học, bàn ghế, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu để phục vụ cho dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Công tác xây dựng cảnh quan, môi trường được đơn vị quan tâm, trú trọng góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Đáp ứng tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **1.4. Công tác quản lý, chỉ đạo và các hoạt động chuyên môn**

Thực hiện linh hoạt, sáng tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2024- 2025 vừa đảm bảo kế hoạch thời gian năm học, phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị. Triển khai các biện pháp dạy học, linh hoạt điều chỉnh các phương án, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì sĩ số học sinh đi học chuyên cần. Tổ chức các hoạt động giáo

dục với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như hình thức sinh hoạt của các câu lạc bộ trong trường học, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động nghiên cứu khoa học thu hút học sinh tham gia các hoạt động giáo dục.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp 1,2,3,4,5, 6, 7, 8, 9. Thực hiện khoa học hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục vào một số môn học; tăng cường tiếng Việt; Giáo dục toàn diện gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc cho học sinh

Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị phù hợp thực tiễn, xây dựng, sử dụng các khẩu hiệu trong khuôn viên trường học đảm bảo tính giáo dục, tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục chính khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Học sinh có biểu hiện tốt về tư tưởng đạo đức lối sống, có thái độ hành vi hướng theo chuẩn mực đạo đức xã hội, không có tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường. Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục thể chất trong trường học. Duy trì và thực hiện tốt việc sinh hoạt dưới cờ, thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ giúp học sinh thư giãn, phát triển vận động

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm học. Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục.

Làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về việc dạy học 2 buổi/ngày(cấp tiểu học); 5 ngày /tuần (cấp THCS) tạo sự đồng thuận cao trong phụ huynh học sinh trong việc triển khai thực hiện.

Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ, chữ ký số, mạng hồ sơ công việc nội bộ liên thông giữa nhà trường và phòng Giáo dục. Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; Triển khai thực hiện tốt Đề án 06 ở một số nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục.

### **1.5. Thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân**

#### **- Thuận lợi**

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT, của UBND thành phố, UBND xã Thanh Minh.

Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, đoàn kết, có tâm huyết, tích cực trong các hoạt động và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tương đối vững vàng.

Các em học sinh ngoan, có ý thức rèn luyện.

#### **- Khó khăn, nguyên nhân**

Nhiều gia đình học sinh là người dân tộc Mông, Thái, Khơ mú chủ yếu là làm ruộng, nương, thu nhập không ổn định, kinh tế còn nhiều khó khăn.

Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện để nâng cao chất lượng học tập. Một số gia đình chưa thường xuyên quan tâm đến việc học tập của con em mình.

Khối THCS giáo viên môn Tiếng Anh không có, chủ yếu là giáo viên ở các trường bạn dạy tăng cường tại nhà trường, nên không có thời gian hỗ trợ học sinh, ảnh hưởng đến chất lượng môn tiếng anh của học sinh

## **2. Dự ước tình hình thực hiện kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm 2025 (năm học 2025-2026)**

### **2.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **a) Mục tiêu**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với sự phát triển của địa phương và thế phát triển của đất nước, thời đại.

Quy mô trường lớp đảm bảo duy trì bền vững trường TH-THCS.

Xây dựng, cải tạo nâng cấp, tôn tạo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cảnh quan môi trường đảm bảo theo tiêu chí trường chuẩn trường chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" gắn với đặc thù của ngành là thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng trường học thân thiện xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tổ chức tốt các ngày kỷ niệm lớn của đất nước; lồng ghép nội dung chương trình giáo dục đạo đức, lý tưởng, rèn luyện kỹ năng sống, ứng xử cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới quản lý công tác tài chính, cải cách hành chính trong nhà trường, đổi mới sâu rộng phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật Tài chính, Kế toán, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra.

Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả; đẩy mạnh phong trào tự làm và sử dụng thiết bị dạy học. Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị và đồ dùng dạy học đạt mục tiêu nhiệm vụ giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và giảng dạy. Tăng cường sử dụng văn bản, giáo án điện tử trong quản lý và dạy học. thực hiện cải cách lề lối làm việc. Tiếp tục xây dựng thư viện học liệu điện tử trên Website để giáo viên, học sinh chia sẻ, sử dụng trong dạy học và trong công tác kiểm tra, đánh giá. Triển khai công tác đổi mới đánh giá chất lượng giáo dục ở từng bộ môn trong nhà trường, tiếp tục triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, rèn kỹ năng sống cho học sinh trong xu thế phát triển của xã hội .

#### **b) Chỉ tiêu**

\* Quy hoạch mạng lưới trường, lớp học, quy mô học sinh; tuyển sinh đầu cấp Trường 14 lớp với 372 học sinh tỷ lệ học sinh/lớp là 26,6

| STT         | Khối | Số lớp    | Số học sinh | Ghi chú |
|-------------|------|-----------|-------------|---------|
| 1           | 1    | 1         | 37          |         |
| 2           | 2    | 1         | 35          |         |
| 3           | 3    | 1         | 33          |         |
| 4           | 4    | 1         | 39          |         |
| 5           | 5    | 1         | 29          |         |
| 6           | 6    | 2         | 46          |         |
| 7           | 7    | 2         | 53          |         |
| 8           | 8    | 2         | 57          |         |
| 9           | 9    | 1         | 43          |         |
| <b>Tổng</b> |      | <b>12</b> | <b>372</b>  |         |

- Tỷ lệ huy động

+ Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%

+ Trẻ 6-10 tuổi học tiểu học 161/161 = 100%

+ Tỷ lệ học sinh 11 tuổi học lớp 6: 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 và duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học.

+ Tỷ lệ học sinh 11 – 14 tuổi học THCS 261/261 = 100%

+ Tỷ lệ nữ/tổng số học sinh đạt 50,2% (trong đó Tiểu học 47,9%; THCS 52,4%)

+ Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0

+ Tỷ lệ học sinh lưu ban 2/199 = 1% (HS THCS)

- Chất lượng giáo dục

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phần đầu tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt 99% trở lên, kết quả học tập tốt trên 40%; tỷ lệ học sinh rèn luyện khá, tốt đạt 70% trở lên;

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, tốt nghiệp THCS đạt 100% và chuyển cấp đạt 100%

- Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: tổng số 33 cán bộ giáo viên, nhân viên trong đó BGH 3 đ/c, Giáo viên 25, nhân viên 5 đ/c. Phần đầu Giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên đạt trên 90%, trong đó cấp phường là 32%; cấp tỉnh là 8%; sử dụng thành thạo tin học, có tay nghề vững vàng.

- Giữ vững đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ: Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ theo đúng chỉ tiêu giao của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị nghe, tranh ảnh được trang cấp; Tạo môi trường học tập tiếng anh cho học sinh bằng các hình thức thành lập câu lạc

bộ tiếng anh, thi hùng biện tiếng anh cho học sinh; nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Chú trọng đến Giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật: Thực hiện luật người khuyết tật, Thông tư về quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Huy động 100% số trẻ từ 6 đến 14 tuổi khuyết tật có khả năng học tập, học hòa nhập tại trường theo luật giáo dục 2019. Tiếp tục tham mưu đầu tư cơ sở vật chất cho phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật tại nhà trường, đảm bảo yêu cầu về an toàn cho các học sinh khuyết tật

- Dạy tăng cường Tiếng việt cho học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học: Thực hiện lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục khi dạy tăng cường Tiếng việt cho học sinh dân tộc. Thực hiện linh hoạt các giải pháp nâng cao chất lượng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh trong quá trình giảng dạy các môn học cho học sinh tiểu học; thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu tiếng việt, ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, duy trì thư viện góc lớp, thư viện xanh, thư viện lưu động và tiết học tại thư viện nhà trường

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học: Rà soát CSVC của nhà trường theo TT 18/2018TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018. Lập Tờ trình đề nghị bổ sung những thiết bị hư hỏng trong năm 2025 và các thiết bị đáp ứng cho chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **2.2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026**

a) Quy mô trường lớp: Số lớp 12 lớp, số học sinh 372 (Tiểu học 5 lớp, 173 học sinh, THCS 7 lớp 199 học sinh); huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 và duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học

b) Nâng cao chất lượng giáo dục

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng học tập của học sinh. Cụ thể: Tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo quy định, đúng tiến độ chương trình không có hiện tượng cắt xén, dồn ép chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và dư luận xã hội về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2028, nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

c) Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với GV, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và bồi dưỡng triển khai thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Phát triển đội ngũ nhà giáo chuẩn hóa về trình độ chuyên môn đào tạo, vững vàng về tư tưởng chính trị, đủ về số lượng và cơ cấu môn học, đáp ứng được yêu cầu đổi mới về chuyên môn.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng cảnh quan trường lớp; xây dựng trường chuẩn Quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Tích cực tham mưu huy động nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp CSVC trường lớp đáp ứng các tiêu chí theo TT 18/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia.

Vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Rà soát thiết bị trường học theo quy định tại các Thông tư số 37/2021/TT-BGD, 38/2021/TT-BGD ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, THCS, THPT, kịp thời xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đáp ứng yêu cầu dạy và học và đổi mới chương trình, sách giáo khoa 2018 theo quy định, kịp thời lập tờ trình đề nghị bổ sung các thiết bị dạy học theo TT 38/2021 theo danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên đã ban hành

Xây dựng kế hoạch bổ sung sách giáo khoa và tài liệu tham khảo đề nghị phòng giáo dục trang cấp.

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động, quyên góp ủng hộ sách giáo khoa và sách tham khảo giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

e) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục THCS

Tiếp tục làm tốt công tác điều tra cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập. Tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp, quan tâm tới đối tượng từ 15 - 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề để duy trì và nâng cao các tiêu chí phổ cập. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND cấp xã tự kiểm tra kết quả PCGD và hồ sơ công nhận duy trì chuẩn phổ cập

g) Thực hiện định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương.

h) Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo văn bản hướng dẫn các cấp đối với cả 2 cấp học

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị nghe, tranh ảnh được trang cấp.

k) Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo quy định

Thành lập, kiện toàn và quản lý hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh theo thông tư quy định của Bộ giáo dục Đào tạo.

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và phối hợp với các tổ chức đoàn thể phường Điện Biên Phủ cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục

l) Công tác thông tin, truyền thông, chuyển đổi số

Thực hiện tốt đề án 06 về các lĩnh vực liên quan đến ngành giáo dục.

Sử dụng hiệu quả phần mềm vnEdu.vn – Mạng giáo dục Việt Nam

Ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh.

Chú trọng ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học.

Tổ chức nhập số liệu trên hệ thống dữ liệu quốc gia theo đúng tiến độ, đảm bảo chính xác.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến các cấp, các ngành và Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; các hoạt động thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018...Tập trung tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường; thông tin, tuyên truyền kết quả giáo dục, quảng bá hình ảnh các cơ sở giáo dục, các tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các tấm gương người tốt, việc tốt, các hoạt động đổi mới của trường...

m) Thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh và giáo viên.

Thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, chính xác chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, người lao động và người học: Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí; chính sách hỗ trợ học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Tăng cường kiểm tra nội bộ trường học.

Thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đầy đủ, kịp thời cho học sinh diện chính sách theo quy định hiện hành.

\* Các giải pháp thực hiện kế hoạch.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện kỷ cương, nề nếp, dân chủ và nâng cao chất lượng giáo dục toàn

diện; Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội.

Xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, quy chế dân chủ, quy chế ứng xử văn hóa quy tắc ứng xử trong nhà trường đảm bảo kỷ cương nề nếp, hiệu quả, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, làm tốt công khai, minh bạch.

Xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho trường mình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục. Phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên, học sinh.

Tăng cường công tác dự báo về quy mô trường lớp, cơ cấu để đáp ứng mục tiêu giáo dục. Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường.

Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên. Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, hiệu trưởng theo thông tư 18,20/2018.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chất lượng giảng dạy của GV. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, chú trọng bồi dưỡng năng lực dạy học, năng lực kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực học sinh, thực hiện linh hoạt, hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng, bổ sung và lượng hóa tiêu chí trong đánh giá, xếp loại thi đua đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện hiệu quả phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài.

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, các hội đồng trong và ngoài nhà trường

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021–2025**

### **1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo**

Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Thành uỷ, HĐND- UBND thành phố Điện Biên Phủ, đảng uỷ, UBND xã Thanh Minh; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện các kế hoạch kịp thời, phù hợp với thực tiễn của các đơn vị.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2021-2025

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, tăng cường công khai, minh bạch trong điều hành.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ trong các hoạt động chuyên môn, công tác hành chính, tài chính, cơ sở vật chất và các hoạt động giáo dục khác, nhằm kịp thời điều chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý.

Phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp với năng lực từng cá nhân, phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ giáo viên cốt cán các bộ môn trong tổ chức thực hiện chương trình, nâng cao chất lượng giáo dục.

Chủ động tham mưu với cấp trên về công tác quy hoạch, đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng giáo viên, tuyển sinh, phát triển quy mô trường lớp và các hoạt động khác nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu phát triển giáo dục trong giai đoạn 2021–2025.

## **2. Tình hình, kết quả thực hiện so với chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh**

### **2.1 Quy mô học sinh**

Số lượng lớp, học sinh tăng dần theo từng năm học:

Năm học 2021-2022: Toàn trường có 12 lớp với 326 học sinh (Tiểu học 7 lớp, 177 học sinh; THCS 5 lớp, 149 học sinh)

Năm học 2024-2025: Toàn trường có 14 lớp với 375 học sinh (Tiểu học 6 lớp, 176 học sinh; THCS 8 lớp, 199 học sinh)

### **2.2 Đội ngũ**

Duy trì số lượng cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch thực hiện trong các năm học

Năm học 2021-2022: Số lượng CBGV, NV 30 đ/c, trong đó CBQL 02, GV 23, nhân viên 05

Năm học 2024-2025: Số lượng CBGV, NV 30 đ/c, trong đó CBQL 03, GV 23, nhân viên 04

Nhà trường triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình GDPT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên.

Triển khai thực hiện Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 01/11/2020 phê duyệt Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS tỉnh Điện Biên giai đoạn 1 (2020-2025): Hiện tại nhà trường có 01 đ/c Phó Hiệu trưởng đạt trên chuẩn trình độ đào tạo.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với GV. Tập trung bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Đổi mới công tác tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục ở trường phổ thông; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi

khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, tư vấn học đường

### **2.3 Cơ sở vật chất**

Cơ sở vật chất nhà trường được xây dựng khang trang, sạch đẹp, có 14 phòng học kiên cố, có 8 phòng bộ môn (02 phòng tin học, 02 phòng Tiếng Anh, 01 phòng KHTN, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật); 2 dãy nhà hiệu bộ gồm 13 phòng (01 phòng làm việc của hiệu trưởng, 02 phòng làm việc của phó hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, 01 phòng họp hội đồng, 01 phòng hành chính, 01 phòng thư viện, 03 phòng làm việc của tổ chuyên môn, 01 phòng y tế, 01 phòng đội, 01 phòng thiết bị); 01 nhà đa năng; 06 khu nhà vệ sinh; 01 hệ thống nước sạch, 01 sân bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ,... Hệ thống các khối phòng hành chính, phòng học được trang bị khá đầy đủ, phục vụ tốt cho giảng dạy và học tập. Được sự chỉ đạo của UBND thành phố Điện Biên Phủ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, năm 2022 nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3

### **2.4 Thành tích nổi bật**

Tập thể nhà trường đoàn kết, yên tâm công tác, thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước cũng như nội quy, quy định của ngành. Chú trọng công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường, tuyên truyền, vận động toàn dân quan tâm, chăm lo đến sự nghiệp giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh phát triển toàn diện. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương với nhân dân và các ban ngành chức năng thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội đối với học sinh. Chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên. Hoàn thành đạt và vượt một số chỉ tiêu được giao. Trong giai đoạn 2021-2025: Từ năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025. Nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, cụ thể:

Năm 2021 – 2022: Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được UBND tỉnh tặng danh hiệu “tập thể lao động xuất sắc”, UBND tỉnh tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học

Năm 2022 – 2023: Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được UBND tỉnh tặng danh hiệu “tập thể lao động xuất sắc”

Năm học 2023-2024: Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, được UBND thành phố tặng giấy khen

Năm học 2024-2025: Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, được UBND thành phố tặng giấy khen

## **3. Giải pháp thực hiện hoàn thành chỉ tiêu chỉ tiêu Kế hoạch giai đoạn 2021-2025.**

Tăng cường củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường.

Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới.

Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, hiệu trưởng theo thông tư 18,20/2018.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chất lượng giảng dạy của GV. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, chú trọng bồi dưỡng năng lực dạy học, năng lực kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực học sinh, thực hiện linh hoạt, hiệu quả mô hình trường học mới và chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện hiệu quả phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài.

### **III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2026 LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **1. Các chỉ tiêu , nhiệm vụ chủ yếu**

##### **1.1. Quy mô trường, lớp, học sinh;**

###### **a) Dân số:**

Dân số trong độ tuổi 6 tuổi: 27

Dân số trong độ tuổi 6-10 tuổi: 159

Dân số trong độ tuổi 11 tuổi: 52

Dân số trong độ tuổi 11 – 14 tuổi: 256

Dân số trong độ tuổi 15 tuổi: 57

Dân số trong độ tuổi 15 – 18 tuổi: 224

###### **b) Học sinh**

###### **- Cấp Tiểu học**

Tổng số học sinh: 171 em, trong đó nữ: 79, dân tộc: 155, nữ dân tộc: 71

Số học sinh lớp 1: 27

Số học sinh 6 tuổi học lớp 1: 27

Số học sinh 6-10 tuổi học tiểu học đạt 100%

Số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 39/39 đạt 100%

###### **- Cấp THCS**

Tổng số học sinh: 196, trong đó nữ: 109, dân tộc: 181, nữ dân tộc: 102

Số học sinh lớp 6: 40

Số học sinh 11 tuổi học lớp 6: 40

Số học sinh 11-14 tuổi học THCS đạt 100%

Số học sinh tốt nghiệp THCS: 57/57 đạt 100%

c) Trường duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3

Cơ sở vật chất đảm bảo, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018

Số lượng phòng học, phòng chức năng đảm bảo theo quy định

### **1.2. Nhu cầu đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm thiết bị**

Tích cực tham mưu huy động nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp CSVN trường lớp đáp ứng các tiêu chí theo thông tư hiện hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia

### **1.3. Nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm**

- Thực hiện dạy và học chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp

- Thực hiện danh mục SGK các lớp theo QĐ của UBND tỉnh Điện Biên về phê duyệt danh mục SGK theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Thực hiện hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục (Quốc phòng an ninh, An toàn giao thông, Biển và hải đảo, nội dung giáo dục địa phương, kỹ năng sống, giáo dục phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, giáo dục lý tưởng cách mạng, STEM, kỹ năng sống... vào các môn học và hoạt động giáo dục...) vào các bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học.

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- Tăng cường kỷ cương nề nếp trong quản lý dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục, chú trọng giáo dục giá trị, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Tham gia đầy đủ các kỳ thi, phần đấu có đạt giải trong các cuộc thi được phát động trong năm học

### **1.4. Nhiệm vụ xây dựng trường học an toàn, chuyển đổi số, giáo dục toàn diện học sinh.**

Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục (Quốc phòng an ninh, An toàn giao thông, Biển và hải đảo, nội dung giáo dục địa phương, kỹ năng sống, giáo dục phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, giáo dục lý tưởng cách mạng, STEM, kỹ năng sống... vào các môn học và hoạt động giáo dục...) vào các bài học, môn học; Tăng cường các giải pháp giáo dục học sinh về phòng tránh tai nạn đuối nước, đảm bảo an toàn trong trường học.

Duy trì, đầu tư bổ sung, tận dụng sử dụng hiệu quả các thiết bị hội nghị trực tuyến: Camera, hệ thống tăng âm, micro và máy tính kết nối Internet, máy chiếu, màn hình để sẵn sàng cho các cuộc họp, hội nghị, tập huấn trực tuyến của ngành.

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025,

định hướng đến năm 2030” và thực hiện tốt Đề án 06 về các lĩnh vực liên quan đến giáo dục

Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Khai thác và sử dụng phần mềm VNEDU vào trong công tác chuyển đổi số ngành giáo dục. Triển khai thực hiện học bạ số và sổ sách điện tử đối với cả 2 cấp học theo văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện phần mềm quản lý nhà trường, quản lý giáo viên, học sinh và các phần mềm khác nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, dạy và học trong nhà trường.

Tăng cường, đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ (thư điện tử có định dạng.....@dienbien.edu.vn) trong công việc.

Thực hiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại nhà trường, giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục

Duy trì và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục trong công tác báo cáo thông kê của trường, giảm thiểu các biểu mẫu, nội dung số liệu báo cáo bằng giấy;

## **2. Giải pháp thực hiện**

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện kỷ cương, nề nếp, dân chủ và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội.

Xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, quy chế dân chủ, quy chế ứng xử văn hóa quy tắc ứng xử trong nhà trường đảm bảo kỷ cương nề nếp, hiệu quả, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, làm tốt công khai, minh bạch.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục. Phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên, học sinh.

Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống, lồng ghép tuyên truyền các chủ điểm về pháp luật, đạo đức qua các tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn (*không ma túy, không bạo lực*), đảm bảo các quyền của trẻ em theo Công ước Quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Giáo dục học sinh về bình đẳng giới. Đảm bảo bình đẳng về cơ hội tiếp cận GD cho cả HS nữ và nam.

Phối hợp với công an, nhân dân trên địa bàn làm tốt công tác an ninh, trật tự. Giáo dục tinh thần cảnh giác phòng chống tội phạm, không để tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

## **B. XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2026, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 3 NĂM 2026- 2028 LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

### **I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2025, và 3 năm 2023-2025 lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

- Năm 2023:

+ Số dự toán thu học phí: 23,075 triệu đồng.

+ Thu từ XHH: 75,541 triệu đồng.

- Dự toán năm 2024:

+ Số dự toán thu học phí: 20,250 triệu đồng.

+ Thu từ XHH: 83,916 triệu đồng.

- Dự toán năm 2025:

+ Số dự toán thu học phí: 14,738 triệu đồng.

+ Thu từ XHH: 87,230 triệu đồng.

- Khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện: không.

2. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025, và 3 năm 2023-2025 lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Năm 2023: 5.661 triệu đồng

- Năm 2024: 6.997 triệu đồng

- Dự toán năm 2025: 7.635 triệu đồng

Hàng năm lập dự toán chi ngân sách cụ thể đảm bảo chi đúng chi đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho CBGV,NV và học sinh.

Lập dự trù kinh phí cho việc tu sửa CSVC, mua sắm trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Dự ước số liệu thu chi ngân sách giáo dục năm 2025: 7.635 triệu đồng

- Khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện: không.

## **II. Xây dựng dự toán NSNN năm 2026, Kế hoạch tài chính 3 năm 2026-2028**

### **1. Xây dựng dự toán thu**

Dự toán Thu NSNN:

+ Năm 2026: 7.790 triệu đồng

+ Năm 2027: 8.250 triệu đồng

+ Năm 2028: 8.450 triệu đồng

### **2. Xây dựng dự toán chi**

Thực hiện chi ngân sách vào giáo dục và đào tạo kịp thời, phù hợp với tình hình của địa phương theo quy định

Dự toán chi NSNN:

+ Năm 2026: 7.790 triệu đồng

+ Năm 2027: 8.250 triệu đồng

+ Năm 2028: 8.450 triệu đồng

### **3. Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2026-2028**

Thực hiện quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài chính của nhà trường,

Lập báo cáo tài chính hàng quý, năm

Quản lý thu chi có kế hoạch và giám sát các khoản thu, chi trong nhà trường theo đúng văn bản quy định

Công khai theo năm và năm học theo đúng quy định

### **4. Kế hoạch huy động nguồn lực ngoài ngân sách**

Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai hệ thống các văn bản, thực hiện theo đúng quy trình, quản lý chặt chẽ, đúng quy định và sử dụng có hiệu quả nguồn lực huy động

Dự kiến huy động xã hội hóa giáo dục:

+ Năm 2026: 87 triệu đồng

+ Năm 2027: 90 triệu đồng

+ Năm 2028: 92 triệu đồng

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Hội đồng trường:**

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

#### **2. Đối với Hiệu trưởng:**

Tham mưu Đảng ủy xã đưa các chỉ tiêu giáo dục đã được hội đồng trường thông qua vào Nghị quyết Đảng Bộ phường. Có kế hoạch phối hợp, vận động, tuyên truyền tới các tổ chức, đoàn thể và nhân dân.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS, học sinh. Thành lập Ban chỉ đạo, Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

#### **3. Đối với phó hiệu trưởng phụ trách cấp học**

Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS, học sinh trong cấp học. Thường xuyên báo cáo với hiệu trưởng về việc thực hiện, có tham mưu đề xuất, điều chỉnh khi cần thiết.

#### **4. Các tổ chuyên môn và đoàn thể trong nhà trường:**

Các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Các đoàn thể trong nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch này.

#### **5. Đội ngũ giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của bộ phận, cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **6. Học sinh**

Ra sức rèn luyện phẩm chất và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan - Học giỏi” và khẩu hiệu hành động: “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”; Phấn đấu trở thành những người công dân tốt.

#### **7. Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh**

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợp với thực tế của địa phương để đạt được mục tiêu của chiến lược đã đề ra.

### **D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **Đối với Phường Điện Biên Phủ**

Tăng cường đầu tư CSVC đồng bộ cho nhà trường, đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3

Tiếp tục chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể của phường làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân cho trẻ em các độ tuổi ra lớp. Có biện pháp cùng nhà trường huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN 2026, Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2026 - 2028 thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo của trường TH-THCS Thanh Minh.

Kính mong Sở Giáo dục và Đào tạo, phường Điện Biên Phủ quan tâm, giúp đỡ tạo điều kiện và chỉ đạo kịp thời để nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ ./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng VH-XH phường;
- Lưu: VT.

**TM. NHÀ TRƯỜNG  
HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hạnh**